

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số:13/2011/NQ-HĐND

Đông Hưng, ngày 22 tháng 7 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành quy chế hoạt động của HĐND huyện,
và Nội quy kỳ họp HĐND huyện, khoá XVIII nhiệm kỳ 2011- 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG
KHOÁ XVIII- KỲ HỌP THỨ II**

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐND các cấp năm 2005;
- Xét đề nghị của Thường trực HĐND huyện tại Tờ trình số 02/TTr-HĐND ngày 18/7/2011 và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung quy chế làm việc của HĐND huyện và nội quy kỳ họp HĐND huyện khoá XVIII nhiệm kỳ 2011-2016.

Điều 2. - HĐND huyện giao cho Thường trực HĐND chỉ đạo việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện quy chế, nội quy nêu trên.

- Thường trực HĐND, các ban của HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được HĐND huyện khoá XVIII thông qua tại kỳ họp thứ 2 ngày 22/7/2011.

Chủ tịch**Đỗ Xuân Thành**

**Hội đồng nhân dân
huyện Đông Hưng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Đông Hưng khoá XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 13 /2011/NQ-HĐND
ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân huyện)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định chi tiết hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ban của Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, theo quy định của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003, Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân được ban hành theo Nghị quyết số 735/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của UBTVQH.

Điều 2. Trong hoạt động, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phối hợp chặt chẽ với ủy ban nhân dân, ủy ban Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, nhằm chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia phòng ngừa, chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật, quản lý Nhà nước và thực hiện các nghĩa vụ của công dân.

Điều 3.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước, ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân ở địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của mình.

2. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan tổ chức, đơn vị quy định ở khoản 1 điều này có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Chương II ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 4. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương, gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật và tham gia

vào việc quản lý Nhà nước, chịu sự giám sát của nhân dân. Đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định trong Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003.

Điều 5. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ tham dự đầy đủ các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện. Nếu vắng mặt kỳ họp thì phải có giấy xin phép và phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, nếu vắng mặt trong phiên họp thì phải được sự đồng ý của Chủ tọa phiên họp. Đại biểu HĐND huyện có nhiệm vụ tham dự kỳ họp HĐND xã, thị trấn nơi đại biểu ứng cử (khi được mời dự).

Điều 6. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu phải tham dự đầy đủ các phiên họp theo chương trình kỳ họp, thực hiện đúng nội quy kỳ họp. Tham gia phát biểu ý kiến khi họp tổ cũng như thảo luận tại hội trường những vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân và những vấn đề mà cử tri quan tâm. Tranh luận, thực hiện quyền chất vấn đối với các vấn đề cử tri quan tâm.

Điều 7. Khi nhận được thông báo về thời gian, dự kiến chương trình và tài liệu của kỳ họp, đại biểu HĐND huyện phải nghiên cứu tài liệu, tiếp xúc cử tri, tham gia các hoạt động của Tổ đại biểu HĐND chuẩn bị cho kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 8. Căn cứ chương trình công tác của Hội đồng nhân dân và nhiệm vụ đã được phân công, đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm xây dựng chương trình hoạt động hàng năm và chương trình giữa 2 kỳ họp Hội đồng nhân dân để tổ chức thực hiện. Các chương trình hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân phải gửi cho Tổ trưởng tổ đại biểu và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để theo dõi thực hiện, tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân và làm cơ sở xem xét thi đua, khen thưởng, công nhận chất lượng hoạt động đại biểu.

Điều 9. Đại biểu Hội đồng nhân dân có thể xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu vì lý do sức khỏe hoặc vì lý do khác.

Đại biểu Hội đồng nhân dân không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân thì tùy mức độ sai phạm mà bị Hội đồng nhân dân hoặc cử tri bãi nhiệm.

Chương III

TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 10. Tổ đại biểu HĐND huyện gồm: 04 tổ đã được HĐND huyện thảo luận, phân chia tại kỳ họp thứ nhất.

Căn cứ vào chương trình công tác hàng năm của Hội đồng nhân dân, chương trình công tác hàng tháng, quý, năm của Thường trực Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xây dựng chương trình làm việc hàng quý của mình và tham gia với Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn trong hoạt động giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên tại địa phương.

Điều 11.

- Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân họp ít nhất mỗi quý một lần để bàn kế hoạch công tác, phân công đại biểu tiếp dân, tổ chức nghiên cứu pháp luật, chính sách của

Nhà nước. Thành viên tổ đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của tổ đại biểu, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo với Tổ trưởng tổ đại biểu.

- Trước kỳ họp Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu họp để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp; tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến và nguyện vọng của cử tri.

- Sau kỳ họp Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu tổ chức để các đại biểu tiếp xúc, báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp.

- Cuộc họp tổ đại biểu phải được ghi thành biên bản và gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Chương IV

KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 12. Hội đồng nhân dân huyện họp thường lệ mỗi năm hai kỳ; Hội đồng nhân dân có thể tổ chức kỳ họp chuyên đề hoặc kỳ họp bất thường.

Điều 13. Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định triệu tập và gửi dự kiến chương trình kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân chậm nhất là hai mươi ngày, kỳ họp chuyên đề hoặc bất thường chậm nhất là mười ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Chậm nhất là mười ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân tại kỳ họp phải được gửi tới Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện.

Chậm nhất là bảy ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân chuyển bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đến ủy ban nhân dân, các cơ quan Nhà nước hữu quan để nghiên cứu trả lời, giải trình những vấn đề bức xúc trước Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Chậm nhất là năm ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân, báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân và các tài liệu cần thiết khác.

Chậm nhất là năm ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân thông báo ngày họp, nơi họp và dự kiến chương trình kỳ họp trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để nhân dân biết.

Điều 14. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm gửi giấy mời và những văn bản cần thiết có liên quan đến kỳ họp Hội đồng nhân dân tới Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh; gửi giấy mời tới đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh trúng cử trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, người đứng đầu các đoàn thể nhân dân cấp huyện và đại diện cử tri.

Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, thành viên ủy ban nhân dân và Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện không phải là đại biểu Hội đồng nhân dân được mời dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân; có

trách nhiệm tham dự các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân và phát biểu ý kiến về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực mà mình phụ trách theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân hoặc theo đề nghị của mình khi được Chủ tọa phiên họp đồng ý.

Đài truyền thanh huyện được mời dự phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân; phiên họp khai mạc, chất vấn và trả lời chất vấn, bế mạc có thể được phát thanh trực tiếp.

Điều 15. Chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân do Hội đồng nhân dân thông qua trước khi khai mạc kỳ họp theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân; nếu là kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới thì theo đề nghị của người triệu tập kỳ họp.

Điều 16. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quyết định dự toán và phân bổ ngân sách, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; quyết định các chủ trương, biện pháp để triển khai thực hiện ngân sách địa phương; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương; quyết định những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nghe Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo kết quả thực hiện chương trình và kế hoạch giám sát; nghe ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; nghe ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri, thông báo công tác tham gia xây dựng chính quyền và những ý kiến, kiến nghị; xem xét báo cáo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và báo cáo công tác của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện; xem xét việc trả lời chất vấn. Khi cần thiết, Hội đồng nhân dân xem xét báo cáo của cơ quan Nhà nước hữu quan, ra nghị quyết về những vấn đề Hội đồng nhân dân xem xét.

Tại kỳ họp thường lệ cuối năm Hội đồng nhân dân còn quyết định việc thông qua chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân trong năm sau.

Kỳ họp cuối nhiệm kỳ được tiến hành chậm nhất là ba mươi ngày trước ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới. Tại kỳ họp này, ngoài những nội dung của kỳ họp thường lệ, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân huyện báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ hoạt động của mình.

Điều 17. Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án theo trình tự sau đây:

1. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày trước Hội đồng nhân dân;
2. Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân được giao thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày báo cáo thẩm tra.
3. Hội đồng nhân dân thảo luận. Trước khi thảo luận, HĐND huyện có thể tổ chức thảo luận ở tổ đại biểu HĐND huyện.
4. Trong quá trình thảo luận tại phiên họp toàn thể, Chủ tọa có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND xem xét, quyết định. Khi cần thiết, HĐND

huyện yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu HĐND huyện quan tâm.

Cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án báo cáo về việc tiếp thu, chỉnh lý theo ý kiến của đại biểu HĐND. Chủ tọa hoặc đại biểu HĐND huyện có thể đề nghị kết thúc việc thảo luận, khi vấn đề được nêu ra để lấy biểu quyết thì việc thảo luận kết thúc.

5. Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án bằng cách biểu quyết từng vấn đề, sau đó biểu quyết toàn bộ hoặc nghe đọc toàn văn rồi biểu quyết toàn bộ một lần hoặc biểu quyết những vấn đề còn có ý kiến khác nhau rồi biểu quyết toàn bộ.

Điều 18. Nghị quyết của HĐND do Chủ tịch HĐND ký chứng thực. Biên bản kỳ họp HĐND do Chủ tịch HĐND và thư ký kỳ họp ký tên. Biên bản phiên họp HĐND do Chủ tọa phiên họp và thư ký kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp tổ đại biểu HĐND do tổ trưởng và thư ký của tổ ký tên.

Chậm nhất là mười ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp, nghị quyết, báo cáo, đề án, biên bản của kỳ họp HĐND phải được Thường trực HĐND gửi đến Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

Nghị quyết của HĐND huyện phải được gửi đến các cơ quan liên quan để thực hiện. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và lưu trữ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân.

Chương V

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 19.

1. Thường trực HĐND huyện hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tổ chức các hoạt động của HĐND huyện, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện ban hành văn bản cá biệt để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Các thành viên Thường trực HĐND huyện chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND trước HĐND huyện, chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND huyện phân công.

3. Chủ tịch HĐND huyện chỉ đạo hoạt động của Thường trực HĐND huyện, thay mặt Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ với ủy ban nhân dân, các cơ quan Nhà nước, Ban Thường trực ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện, các tổ chức xã hội khác và công dân.

Phó Chủ tịch, ủy viên thường trực HĐND huyện giúp Chủ tịch HĐND huyện làm nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch. Khi Chủ tịch vắng mặt thì Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch; Khi Chủ tịch và Phó Chủ tịch vắng mặt thì ủy viên thường trực thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch và Phó Chủ tịch.

4. Khi khuyết Chủ tịch HĐND huyện thì Phó Chủ tịch HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch HĐND huyện cho đến khi HĐND huyện bầu được Chủ tịch HĐND mới. Khi khuyết cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch thì ủy viên thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch cho đến khi Hội đồng nhân dân bầu được Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND mới.

5. Chủ tịch HĐND huyện làm việc kiêm nhiệm, Phó Chủ tịch và ủy viên thường trực HĐND huyện làm việc chuyên trách.

Điều 20. Trong việc chuẩn bị, triệu tập kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây :

1. Chủ trì, phối hợp với ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện trên cơ sở Nghị quyết của HĐND huyện, đề nghị của Chánh án TAND huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, các Ban của HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện.

Chậm nhất là bốn mươi ngày trước ngày tiến hành kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND huyện chủ trì họp với UBND huyện, các Trưởng Ban, Phó trưởng Ban của HĐND huyện để dự kiến nội dung kỳ họp, những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp và giao cho các cơ quan hữu quan chuẩn bị.

Chủ tịch ủy ban MTTQ huyện được mời dự cuộc họp này.

2. Quyết định triệu tập kỳ họp HĐND huyện, công bố dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp;

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương để báo cáo tại kỳ họp;

4. Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện và trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp.

5. Bảo đảm việc chuẩn bị các dự thảo nghị quyết của HĐND huyện;

6. Đôn đốc các cơ quan, tổ chức hữu quan gửi tài liệu kỳ họp đúng thời gian do pháp luật quy định.

Điều 21. Khi chủ tọa kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây :

1. Điều khiển phiên họp theo chương trình đã được HĐND huyện thông qua, đề nghị HĐND huyện điều chỉnh chương trình khi cần thiết;

2. Dự kiến các vấn đề đưa ra thảo luận tại phiên họp của HĐND huyện hoặc cuộc họp tổ đại biểu HĐND huyện;

3. Bảo đảm thảo luận dân chủ, tạo điều kiện để các đại biểu đóng góp ý kiến; dành thời gian thỏa đáng cho việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp;

4. Chỉ đạo việc tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu tại phiên họp HĐND huyện và tại cuộc họp tổ đại biểu HĐND huyện;

5. Chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của đại biểu và chỉnh lý dự thảo nghị quyết, đề án;

6. Điều hành để Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua nghị quyết, báo cáo, đề án.

Điều 22. Trong việc đôn đốc, kiểm tra và giám sát ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan khác của Nhà nước ở địa phương thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây :

1. Yêu cầu ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan khác của Nhà nước ở địa phương báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về tình hình thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, thi hành các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND;

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện;

3. Khi phát hiện có sai phạm trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân địa phương thì Thường trực HĐND huyện có quyền yêu cầu UBND huyện hoặc cơ quan Nhà nước hữu quan ở địa phương áp dụng các biện pháp để chấm dứt hành vi vi phạm, xem xét, xử lý và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện.

Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND huyện có thể trình ra kỳ họp gần nhất của HĐND huyện hoặc triệu tập kỳ họp bất thường để HĐND huyện xem xét, quyết định;

4. Phối hợp với UBND huyện giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của HĐND huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND huyện; xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND huyện theo đề nghị của UBND huyện, Ban của HĐND huyện và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

Điều 23. Trong việc điều hòa phối hợp hoạt động các Ban của HĐND, Thường trực HĐND có những nhiệm vụ, quyền hạn sau :

1. Chỉ đạo các Ban HĐND huyện lập chương trình hoạt động của các Ban HĐND huyện; có kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các Ban HĐND huyện với tổ đại biểu HĐND tỉnh bầu tại Đông Hưng, với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, ban ngành.

2. Phân công Ban HĐND huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND huyện;

3. Phân công Ban HĐND huyện tham gia hoạt động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của HĐND và một số công việc khác;

4. Phân công Ban HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND và Thường trực HĐND huyện;

5. Điều hòa, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban HĐND và đôn đốc các Ban HĐND huyện hoạt động.

6. Tham dự các phiên họp của các Ban HĐND huyện, tham gia ý kiến về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các Ban HĐND huyện, có ý kiến về dự thảo, thẩm tra

các báo cáo, đề án mà Thường trực giao cho cho các Ban thực hiện trước khi trình HĐND quyết định.

7. Tổ chức và chủ trì các cuộc họp hàng tháng của Thường trực HĐND huyện với các Trưởng, Phó trưởng ban của HĐND huyện;

8. Tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện với các huyện, Thành phố thuộc tỉnh. Tổ chức các đoàn công tác đi nghiên cứu kinh nghiệm hoạt động dân cử trong và ngoài tỉnh; tổ chức giao ban công tác với Thường trực HĐND xã, thị trấn trong huyện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp.

Điều 24. Trong việc giữ mối quan hệ với đại biểu HĐND, các tổ đại biểu HĐND, Thường trực HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây :

1. Đôn đốc các tổ đại biểu tổ chức tiếp xúc với cử tri, tiếp dân và báo cáo hoạt động của HĐND, của đại biểu HĐND huyện trước cử tri.

2. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện theo dõi, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri do đại biểu HĐND huyện chuyển đến để chuyển tới các cơ quan Nhà nước, các tổ chức hữu quan nghiên cứu giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết; báo cáo trước HĐND huyện những ý kiến, kiến nghị đó và kết quả giải quyết của các cơ quan, tổ chức hữu quan.

Giữa hai kỳ họp, gửi chương trình hoạt động và các vấn đề khác của Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện đến đại biểu HĐND huyện.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức nghiên cứu quán triệt và triển khai thực hiện Luật Tổ chức HĐND và UBND, quy chế hoạt động của HĐND các cấp, các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương mới được ban hành, các chủ trương chính sách của Nhà nước, trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND, đại biểu HĐND, bồi dưỡng về phương pháp hoạt động, kiến thức quản lý Nhà nước cho đại biểu HĐND các cấp.

4. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chính sách chế độ với đại biểu HĐND các cấp. Phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, Ủy ban nhân dân huyện trình ra HĐND việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân hoặc bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu ra.

Điều 25. - Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tạo điều kiện cho các vị đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, khi về địa phương công tác.

- Thường trực HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với tổ đại biểu HĐND tỉnh ở địa phương; Định kỳ ba tháng một lần Thường trực HĐND huyện cùng với tổ đại biểu HĐND tỉnh ở địa phương nghe UBND, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của địa phương báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh chuyển đến.

- Thường trực HĐND huyện gửi báo cáo hàng quý, sáu tháng và cả năm về tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND huyện lên Thường trực HĐND, UBND tỉnh

Điều 26. Thường trực HĐND huyện dự kiến chương trình giám sát của HĐND huyện trên các lĩnh vực kinh tế xã hội - an ninh quốc phòng, thực thi pháp luật trình HĐND huyện xem xét, quyết định tại kỳ họp cuối năm của năm trước và tổ chức thực hiện chương trình đó. Trong việc thực hiện công tác giám sát, Thường trực HĐND trực tiếp tổ chức đoàn giám sát hoặc giao cho các Ban HĐND huyện tổ chức đoàn giám sát trên các lĩnh vực KTXH - ANQP, thực thi pháp luật và xem xét các văn bản quy phạm pháp luật và nghị quyết của HĐND các xã, thị trấn.

Điều 27.

1. Thường trực HĐND huyện mỗi tháng họp ít nhất một lần để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của mình, các nghị quyết của HĐND, các quyết định của Thường trực HĐND và đề ra nhiệm vụ công tác tháng sau.

2. Chủ tịch HĐND huyện chủ tọa cuộc họp của Thường trực HĐND; Khi Chủ tịch HĐND vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐND huyện chủ tọa.

Thành viên Thường trực HĐND có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Thường trực HĐND, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo Chủ tịch HĐND.

3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND, tổ trưởng các tổ đại biểu HĐND huyện, đại diện UBND, Ban Thường trực ủy ban MTTQ Việt Nam huyện được mời dự cuộc họp của Thường trực HĐND huyện. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND, đại diện đoàn thể nhân dân có thể mời dự các cuộc họp này khi bàn về vấn đề có liên quan.

Người được mời dự cuộc họp được phát biểu ý kiến về các nội dung của cuộc họp nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 28. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐND huyện.

1- Chủ tọa, điều hành các kỳ họp hội đồng nhân dân huyện.

2- Chịu trách nhiệm trước HĐND, cấp uỷ và cấp trên về chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND và của đại biểu HĐND huyện.

3- Thay mặt HĐND giữ mối liên hệ và báo cáo công tác với Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, giữ mối quan hệ đối nội, đối ngoại với các huyện, thành phố trong tỉnh; với Huyện uỷ, UBND, uỷ ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp và công dân trong huyện.

4- Chịu trách nhiệm trước Huyện uỷ, HĐND về tổ chức bộ máy cán bộ, về tư cách phẩm chất và hiệu quả hoạt động của đại biểu của HĐND.

5- Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết HĐND của UBND và các cơ quan nhà nước, các cấp, các ngành liên quan.

6- Chủ trì, thảo luận tập thể Thường trực HĐND nghe các ban của HĐND báo cáo thẩm tra về việc xử lý giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết HĐND và theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện. Khi có thiên tai bão

lụt, dịch bệnh xảy ra, kịp thời phối hợp với Chủ tịch UBND nhanh chóng có giải pháp khắc phục để sớm ổn định đời sống nhân dân trong huyện.

7- Trực tiếp phụ trách và nâng cao chất lượng kỳ họp và nội dung các Nghị quyết, quyết định của HĐND tại các kỳ họp HĐND huyện.

8- Phân công, kiểm tra công tác của Phó Chủ tịch, Ủy viên thường trực HĐND, các trưởng phó hai ban HĐND huyện và tổ trưởng, tổ phó tổ đại biểu HĐND huyện.

9- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách hoạt động của HĐND huyện để trình HĐND quyết định.

10- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực về Quốc phòng, an ninh và cơ chế chính sách, cải cách hành chính để ổn định tình hình và phát triển kinh tế-xã hội trong huyện.

11- Chủ trì hội nghị Liên tịch giữ HĐND và UBND với các ngành, đoàn thể để xác định nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND huyện.

12- Ký chứng thực các Nghị quyết của HĐND huyện; Phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn.

Điều 29. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐND huyện.

1- Cùng với Chủ tịch HĐND tham gia đoàn Chủ tịch, chủ tọa điều hành các kỳ họp HĐND huyện. Chịu trách nhiệm trước HĐND và Chủ tịch HĐND về các lĩnh vực được phân công. Giúp Chủ tịch HĐND huyện thường xuyên phối kết hợp với UBND, với các ngành, đoàn thể, cụ thể hoá nghị quyết đại hội Đảng các cấp và các lĩnh vực của HĐND.

2- Thay mặt thường trực HĐND phối hợp với UBND để thể chế hoá các Nghị quyết của HĐND giữa hai kỳ họp. Đồng thời thực hiện nhiệm vụ giám sát UBND và các cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện nghị quyết của HĐND.

3- Thường xuyên phối hợp với UBND để giúp thường trực HĐND quyết định xử lý các phát sinh về kinh tế-xã hội, việc chấp hành pháp luật và các vấn đề có liên quan đến địa phương thuộc thẩm quyền của HĐND, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để kịp thời cho sự điều hành của UBND giữa hai kỳ họp HĐND.

4- Chỉ đạo công tác giám sát của Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND theo chuyên đề, chương trình nội dung các kỳ họp HĐND và thực hiện nghị quyết của HĐND.

5- Thay mặt HĐND giữ mối quan hệ với Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, các cơ quan nhà nước các tổ chức đoàn thể ở tỉnh, Cấp uỷ chính quyền các huyện, thành phố trong tỉnh và với Huyện uỷ, UBND, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể nhân dân trong huyện theo sự uỷ nhiệm của Chủ tịch HĐND huyện.

6- Phụ trách công tác tuyên truyền, tham gia xây dựng và phổ biến Pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND.

7- Phụ trách các lĩnh vực về kinh tế, ngân sách, thi hành Pháp luật, xây dựng chính quyền thuộc thẩm quyền HĐND huyện. Trực tiếp phụ trách ban kinh tế-xã hội của HĐND.

8- Chủ trì phối hợp điều hoà hoạt động của các ban HĐND, thay mặt thường trực HĐND kiểm tra, đôn đốc, phê duyệt kế hoạch chương trình nội dung hoạt động, công tác của ban HĐND huyện.

9- Phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn và một số văn bản khác của HĐND khi được Chủ tịch HĐND uỷ quyền.

Điều 30. Nhiệm vụ và quyền hạn của Uỷ viên Thường trực HĐND huyện.

1- Chịu trách nhiệm trước HĐND và Chủ tịch HĐND về các nhiệm vụ do Chủ tịch HĐND huyện phân công.

2- Trực tiếp phụ trách lĩnh vực, văn hoá, giáo dục, y tế, thông tin- xã hội, chính sách dân tộc và tôn giáo ở địa phương.

3- Phụ trách chế độ, chính sách, thông tin và các hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện, phối hợp với thường trực Uỷ ban MTTQ tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đại biểu HĐND huyện và cử tri trong huyện, các chất vấn của đại biểu HĐND để báo cáo HĐND và Thường trực HĐND huyện.

4- Tổ chức chương trình nội dung công tác giám sát của đại biểu và tổ đại biểu HĐND huyện.

5- Phụ trách công tác tiếp dân và tiếp nhận, đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền giải quyết trả lời khiếu nại tố cáo của công dân gửi đến HĐND huyện.

6- Hàng năm báo cáo tình hình hoạt động của HĐND các cấp với HĐND huyện. Giữ mối liên hệ công tác với HĐND các xã, thị trấn trong huyện.

7- Phụ trách công tác hành chính tổng hợp, phục vụ hoạt động của đại biểu, Thường trực HĐND, các ban HĐND, chương trình công tác của thường trực HĐND (tháng, quý, năm) báo cáo công tác tại hội nghị của Thường trực HĐND huyện.

8- Tham gia các mặt công tác chuẩn bị cho kỳ họp HĐND, tham gia Chủ tọa kỳ họp theo sự phân công của Chủ tịch HĐND huyện.

9- Phối hợp với các ban HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ khảo sát, kiểm tra giám sát việc chấp hành chủ trương, đường lối chính của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở địa phương và nghị quyết của HĐND ở các cấp các ngành.

10- Theo dõi chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ công khai của HĐND các cấp chế độ báo cáo công tác của đại biểu HĐND với cử tri theo quy định trực tiếp phụ trách ban pháp chế của HĐND huyện.

11- Ký một số công văn theo sự uỷ quyền của Chủ tịch HĐND huyện.

Điều 31. Trong trường hợp thay đổi cấp hoặc địa giới hành chính của các đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn trong huyện và trong trường hợp đặc biệt, Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của HĐND do Uỷ ban Thường vụ Quốc hội ban hành theo Nghị quyết số 735/2005/NQ-UBTVQH 11 ngày 02 tháng 4 năm 2005.

CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 32. Hội đồng nhân dân huyện thành lập 2 Ban : Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế. Mỗi ban có 05 thành viên.

Điều 33. Ban của Hội đồng nhân dân huyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện .

Các thành viên của Ban HĐND huyện chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước HĐND huyện; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban của HĐND huyện về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

Điều 34. Các Ban của HĐND có 01 Trưởng Ban, 01 Phó Ban và các thành viên khác. Thành viên của các Ban HĐND huyện không thể đồng thời là thành viên của UBND huyện.

Hàng tháng, thành viên các Ban HĐND huyện phải dành ít nhất 2 ngày làm việc để tham gia các hoạt động các Ban HĐND huyện mà mình là thành viên.

Điều 35. Căn cứ vào chương trình hoạt động của HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện, Ban của HĐND huyện xây dựng chương trình công tác của mình.

Các Ban HĐND huyện có trách nhiệm xây dựng chương trình công tác giữa 2 kỳ họp, chương trình công tác hàng tháng của các Ban, phân công từng thành viên của Ban HĐND huyện phụ trách từng lĩnh vực của các Ban. Chương trình công tác của Ban phải gửi đến Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ huyện, các Ban HĐND khác cùng cấp và các cơ quan có liên quan.

Điều 36. Khi tổ chức giám sát, các Ban HĐND huyện cần có sự phối hợp với Thường trực HĐND huyện, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể, các cơ quan Nhà nước có liên quan, Thường trực HĐND các xã, thị trấn và tổ đại biểu HĐND huyện nơi thực hiện công tác giám sát.

Điều 37.

- Các Ban của HĐND huyện phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

- Các Ban của HĐND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với tổ đại biểu HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội, các Ban của HĐND tỉnh khi các cơ quan này về công tác ở địa phương.

Các Ban của HĐND huyện trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực hoạt động của mình với tổ đại biểu HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội, các Ban của HĐND tỉnh.

Ban của Hội đồng nhân dân cử Trưởng Ban, Phó trưởng Ban hoặc thành viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND huyện khi Thường trực HĐND yêu cầu.

Điều 38. Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn thuộc UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, cơ quan, tổ chức hữu quan ở địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu về những vấn đề mà Ban của HĐND yêu cầu và tạo điều kiện để Ban hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 39. Chậm nhất là sau 10 ngày, kể từ ngày kết thúc giám sát, Ban phải có thông báo kết quả giám sát gửi Thường trực HĐND và các cơ quan liên quan biết để triển khai thực hiện, đồng thời theo dõi kiểm tra kết quả giải quyết các kiến nghị của đoàn giám sát.

Điều 40. Ban của HĐND huyện họp ít nhất mỗi tháng một lần để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác tháng, quý và phân công nhiệm vụ cho thành viên của Ban. Thành viên của Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban, trong trường hợp không tham dự được thì phải báo cáo với Trưởng ban.

Điều 41. Ban Kinh tế - Xã hội của HĐND huyện có những nhiệm vụ quyền hạn cụ thể sau đây :

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND liên quan đến lĩnh vực kinh tế, ngân sách, giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, xã hội và đời sống, khoa học, công nghệ, thông tin, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo và dân tộc.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực kinh tế, ngân sách, giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, xã hội và đời sống, khoa học, công nghệ, thông tin, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công;

3. Giúp HĐND giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện về lĩnh vực kinh tế, ngân sách, giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, xã hội và đời sống, khoa học, công nghệ, thông tin, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo và dân tộc giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp về lĩnh vực kinh tế, ngân sách, giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, xã hội và đời sống, khoa học, công nghệ, thông tin, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo và dân tộc.

4. Kiến nghị với HĐND về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách

5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực HĐND và HĐND.

Điều 42. Ban Pháp chế của HĐND huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau :

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND liên quan đến lĩnh vực thi hành pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính;

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực thi hành pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công;

3. Giúp HĐND giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện; giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND

huyện về lĩnh vực thi hành pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính; giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp về lĩnh vực thi hành pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công;

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực thi hành pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công;

5. Tham gia xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến nghị với HĐND huyện về những biện pháp bảo đảm việc thi hành pháp luật ở địa phương.

6. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực HĐND và HĐND huyện.

Điều 43.

1. Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, Ban có thể cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra, tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó, khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án.

2. Việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được thực hiện theo trình tự sau đây :

- a. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo đề án trình bày;
- b. Đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu ý kiến;
- c. Ban thảo luận;
- d. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án phát biểu ý kiến nếu thấy cần thiết;
- đ. Chủ tọa cuộc họp kết luận;
- e. Ban biểu quyết;

3. Nội dung của báo cáo thẩm tra phải nêu được ý kiến đánh giá của Ban về dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án, những vấn đề được Ban nhất trí, không nhất trí và còn ý kiến khác nhau, những kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

Điều 44. Nhiệm vụ, quyền hạn Trưởng Ban của HĐND huyện:

a. Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành;

b. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì cuộc họp của Ban, chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban;

c. Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND, Ban khác của HĐND, các cơ quan, tổ chức ở địa phương và các đơn vị khác đóng trên địa bàn.

d. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với HĐND, Thường trực HĐND huyện;

đ. Tham dự các cuộc họp do Thường trực HĐND triệu tập; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do UBND, các cơ quan, tổ chức ở địa phương mời;

e. Tổ chức việc giám sát, khảo sát của Ban;

g. Trình bày báo cáo thẩm tra, báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp HĐND;

2. Phó trưởng Ban của HĐND có những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây :

a. Giúp Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ và được phân công phụ trách một số công việc của Ban; khi Trưởng Ban vắng mặt, được Trưởng Ban ủy quyền điều hành công việc của Ban;

b. Được quyền ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban khi Trưởng Ban phân công.

c. Được trình bày báo cáo thẩm tra tại kỳ họp HĐND huyện theo sự ủy quyền của Trưởng Ban và sự chấp thuận của chủ tọa kỳ họp.

Chương VII **HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI VÀ TIẾP CÔNG DÂN** **CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN.**

Mục 1 **HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI** **CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Điều 45.

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải liên hệ chặt chẽ với cử tri ở đơn vị bầu ra mình, chịu sự giám sát của cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri với HĐND và cơ quan Nhà nước hữu quan ở địa phương.

2. Chậm nhất là mười lăm ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tổ chức đề đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri để thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri về những vấn đề thuộc chương trình, nội dung kỳ họp và ý kiến, kiến nghị của cử tri với HĐND và các cơ quan Nhà nước hữu quan ở địa phương.

Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND có trách nhiệm làm báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri và gửi đến Thường trực HĐND huyện.

3. Chậm nhất là mười lăm ngày sau ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND, Ban thường trực UB.MTTQ Việt Nam và tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tổ

chức để đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri để báo cáo kết quả kỳ họp, kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, phổ biến và giải thích các nghị quyết của HĐND và vận động nhân dân thực hiện nghị quyết đó.

4. Mỗi năm một lần vào cuối năm, kết hợp với việc tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND báo cáo với cử tri ở đơn vị bầu ra mình về hoạt động trong năm, nhiệm vụ năm tới của mình và của HĐND.

Cử tri có thể thông qua UB.MTTQ Việt Nam hoặc trực tiếp bày tỏ ý kiến nhận xét của mình tại hội nghị tiếp xúc cử tri về hoạt động của HĐND và của đại biểu HĐND huyện. Tổ đại biểu HĐND và Ban Thường trực UB.MTTQ Việt Nam huyện có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo Thường trực HĐND về nhận xét của cử tri.

5. Đại biểu HĐND có thể tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi làm việc hoặc theo chuyên đề; đại biểu có thể tự liên hệ với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm giúp đại biểu HĐND thực hiện việc tiếp xúc cử tri.

6. Đại biểu HĐND có thể trực tiếp gặp gỡ cử tri để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và những vấn đề mà đại biểu quan tâm; chuyển những kiến nghị của cử tri đến tổ đại biểu HĐND và TT.HĐND để tổng hợp báo cáo HĐND, gửi tới cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Điều 46. Căn cứ vào tình hình thực tế ở từng địa phương, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND huyện có thể phối hợp cùng tiếp xúc cử tri.

Thường trực HĐND huyện phối hợp với tổ trưởng tổ đại biểu HĐND tỉnh, tổ trưởng tổ đại biểu HĐND huyện, Ban thường trực UB.MTTQ Việt Nam huyện dự kiến chương trình, thời gian, địa điểm tiếp xúc cử tri.

Điều 47. Trên cơ sở kế hoạch tiếp xúc cử tri của Thường trực HĐND, Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND xây dựng chương trình tiếp xúc cử tri của tổ đại biểu HĐND và phối hợp với TT.HĐND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và UBND xã, thị trấn để tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri. Chương trình, thời gian và địa điểm tiếp xúc cử tri phải được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để nhân dân biết tham gia.

Tổ trưởng tổ đại biểu HĐND tổng hợp và báo cáo với Thường trực HĐND huyện về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu trong tổ, báo cáo với cử tri về việc tham gia tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND được bầu tại đơn vị bầu cử đó.

Điều 48. Căn cứ vào nội dung tiếp xúc cử tri, hội nghị tiếp xúc cử tri có thể gồm các thành phần sau đây :

1. Đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam ở địa phương nơi tiếp xúc cử tri;

2. Cử tri trực tiếp làm việc, học tập tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế, cử tri ở thôn, tổ dân phố.

Điều 49. Hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND được tiến hành theo nội dung và trình tự sau đây :

1. Đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tổ chức tiếp xúc cử tri, nếu là hội nghị tiếp xúc cử tri ở cơ quan thì đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ quan chủ trì hội nghị, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần đại biểu, chương trình, nội dung hội nghị và cử thư ký ghi biên bản hội nghị;

2. Đại biểu HĐND báo cáo với cử tri những vấn đề sau đây :

a. Dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp đối với hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp; kết quả kỳ họp và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp;

b. Việc triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ KT-XH, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

c. Hoạt động của HĐND huyện, hoạt động của đại biểu HĐND huyện trong năm và dự kiến việc thực hiện năm sau đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp cuối năm.

3. Cử tri phát biểu ý kiến;

4. Đại diện UBND, cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu, trả lời những vấn đề cử tri nêu lên thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

5. Đại biểu HĐND phát biểu, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri;

6. Đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phát biểu kết thúc hội nghị, nếu là hội nghị tiếp xúc cử tri ở cơ quan thì đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ quan phát biểu ý kiến kết thúc hội nghị.

Điều 50. Hội nghị tiếp xúc cử tri nơi cư trú được tổ chức như sau :

1. Đại biểu HĐND huyện trực tiếp hoặc thông qua Thường trực HĐND liên hệ với Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, thị trấn nơi đại biểu cư trú để tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, thị trấn nơi đại biểu cư trú phối hợp với Thường trực HĐND, UBND cùng cấp tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri thông báo rộng rãi cho cử tri nơi đại biểu HĐND đề nghị tiếp xúc biết về nội dung, thời gian và địa điểm tiếp xúc cử tri. UBND các xã, thị trấn nơi đại biểu cư trú có trách nhiệm tạo điều kiện và bảo đảm trật tự, an toàn cho cuộc tiếp xúc cử tri.

3. Trình tự tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri nơi cư trú được thực hiện tương tự như hội nghị tiếp xúc cử tri quy định tại Điều 48 của Quy chế này.

Điều 51. Hội nghị tiếp xúc cử tri nơi làm việc được tổ chức như sau :

1. Đại biểu HĐND liên hệ với Ban chấp hành công đoàn, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri.

2. Ban chấp hành công đoàn nơi đại biểu làm việc phối hợp với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri và thông báo cho cử tri trong cơ quan, tổ chức, đơn vị biết về nội dung, thời gian và địa điểm tiếp xúc cử tri; nơi nào không có tổ chức công đoàn thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri.

3. Trình tự tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri nơi làm việc được thực hiện tương tự như hội nghị tiếp xúc cử tri quy định tại Điều 48 của quy chế này.

Điều 52.

1. Sau mỗi đợt tiếp xúc cử tri tổ đại biểu HĐND chủ trì, phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức tiếp xúc cử tri, nếu là tiếp xúc cử tri nơi làm việc thì Ban chấp hành Công đoàn chủ trì, phối hợp với đại biểu HĐND chuẩn bị báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri và gửi đến Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện trong thời hạn năm ngày, kể từ ngày kết thúc đợt tiếp xúc cử tri.

2. Sau đợt tiếp xúc cử tri, tổ đại biểu HĐND phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau :

a. ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức của huyện thì đại biểu tổng hợp và gửi đến Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;

b. ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức cấp dưới được tổng hợp và gửi đến cơ quan, tổ chức đó để giải quyết, đồng thời gửi đến Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó.

Mục 2

HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA ĐẠI BIỂU HĐND

Điều 53. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi đại biểu HĐND công tác có trách nhiệm tạo điều kiện để đại biểu có thời gian tiếp công dân, tiếp nhận, chuyển đơn, đơn đốc, theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Đại biểu HĐND tiếp công dân nhằm thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của công dân; giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và nhận đơn thư của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 54.

1. Thường trực HĐND có trách nhiệm tổ chức và bảo đảm điều kiện, cơ sở vật chất cho việc tiếp công dân của đại biểu HĐND khi đại biểu yêu cầu.

Danh sách, kế hoạch, thời gian tiếp công dân của đại biểu HĐND được niêm yết tại nơi tiếp công dân.

Thường trực HĐND huyện gửi kế hoạch tiếp công dân đến UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và mời đại diện các cơ quan này tham dự các buổi tiếp công dân.

2. Đại diện Thường trực HĐND dành ít nhất hai ngày trong một tháng để tiếp công dân.

3. Thường trực HĐND phối hợp với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện xây dựng quy chế tiếp công dân phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế ở địa phương.

Điều 55. Khi nhận được ý kiến, kiến nghị của công dân, đại biểu HĐND huyện xem xét, nghiên cứu để phản ánh tới Thường trực HĐND hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Khi nhận được khiếu nại, tố cáo của công dân, đại biểu HĐND có trách nhiệm nghiên cứu và hướng dẫn công dân gửi khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết. Trong trường hợp cần thiết, đại biểu HĐND trực tiếp hoặc thông qua Thường trực HĐND chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để xem xét giải quyết. Đại biểu HĐND có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

Trong thời hạn do pháp luật quy định, cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân do đại biểu HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện chuyển đến. Trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày ra quyết định giải quyết, cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo cho đại biểu HĐND và Thường trực HĐND huyện biết việc giải quyết.

Trong trường hợp xét thấy việc giải quyết không thỏa đáng, đại biểu HĐND có quyền gặp người đứng đầu cơ quan, tổ chức để tìm hiểu, yêu cầu xem xét lại. Khi cần thiết, đại biểu HĐND có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó giải quyết.

Điều 56. Đại biểu HĐND huyện tiếp công dân phải tổng hợp ý kiến, kiến nghị đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân để báo cáo Thường trực HĐND huyện.

Thường trực HĐND có trách nhiệm giúp HĐND huyện xem xét, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, phản ánh của các cơ quan thông tin đại chúng.

Chương VIII

QUAN HỆ GIỮA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN, CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 57. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp HĐND, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND, giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp.

Điều 58. Đại diện Thường trực HĐND huyện và các Ban được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của UBND huyện bàn việc thực hiện nhiệm vụ KT-XH, ngân sách địa phương và các nhiệm vụ khác, các cuộc họp tổng kết công tác của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

Điều 59. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm cung cấp cho Thường trực HĐND, Ban của HĐND huyện các văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành.

UBND, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có trách nhiệm báo cáo và cung cấp các tài liệu liên quan khi có yêu cầu của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND huyện.

Chương IX

QUAN HỆ GIỮA HĐND HUYỆN VỚI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN CỦA MẶT TRẬN

Điều 60. Quan hệ giữa HĐND huyện với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện là quan hệ phối hợp, tạo điều kiện để cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện ban hành quy chế phối hợp công tác.

Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện được mời dự họp thường lệ của HĐND huyện để thông báo về hoạt động của MTTQ Việt Nam huyện tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam đối với HĐND huyện, UBND và đại biểu HĐND huyện.

Điều 61. Thường trực HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UB.MTTQ Việt Nam huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri, phối hợp với Thường trực HĐND huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Điều 62. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện theo dõi hoạt động của đại biểu và giúp đại biểu HĐND huyện làm nhiệm vụ đại biểu.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện thường xuyên giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đề nghị HĐND huyện bỏ phiếu tín nhiệm với người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu, đề nghị bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 63. Thường trực HĐND huyện, Ban của HĐND huyện mời đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện tham gia các hoạt động giám sát, kiểm tra của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện khi xét thấy cần thiết; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy pháp pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

Chương X

NHỮNG ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HỌND HUYỆN

Điều 64. Kinh phí hoạt động của HỌND huyện là một khoản trong ngân sách địa phương do HỌND huyện quyết định theo đề nghị của Thường trực HỌND huyện và thực hiện theo hướng dẫn của Chính phủ.

Chủ tịch HỌND huyện chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí hoạt động của HỌND huyện theo quy định của pháp luật.

Điều 65. Đại biểu HỌND huyện được cấp phù hiệu đại biểu HỌND huyện và giấy chứng nhận đại biểu HỌND;

Mẫu giấy chứng nhận đại biểu HỌND do Chính phủ quy định. Giấy chứng nhận đại biểu HỌND do Chủ tịch HỌND huyện ký.

Khi làm nhiệm vụ đại biểu, đại biểu HỌND xuất trình giấy chứng nhận đại biểu HỌND khi có yêu cầu. Những tổ chức, cá nhân nào cản trở hoạt động của đại biểu HỌND huyện trong khi thi hành nhiệm vụ sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Điều 66. Đại biểu HỌND huyện đương nhiệm được hưởng các chế độ như sau :

1. Mỗi tháng được cấp một khoản phụ cấp hoạt động của đại biểu HỌND bằng hệ số là 0,4 mức lương tối thiểu.

2. Được cung cấp báo Đại biểu nhân dân, các tài liệu của kỳ họp HỌND huyện, báo cáo định kỳ của Thường trực HỌND huyện, UBND huyện và các tài liệu liên quan đến hoạt động của HỌND.

3. Khi làm nhiệm vụ đại biểu HỌND :

- Đại biểu HỌND là cán bộ, công chức Nhà nước được giữ nguyên lương, các chế độ và phụ cấp khác nếu có.

- Đại biểu HỌND đang làm việc tại cơ sở sản xuất, kinh doanh hoặc không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước được cấp kinh phí hoạt động theo quy định.

4. Hoạt động của HỌND huyện được đảm bảo một số khoản chi theo Nghị quyết của HỌND tỉnh.

Điều 67. Thường trực HỌND, các Ban HỌND, các tổ đại biểu HỌND, đại biểu HỌND huyện, Văn phòng HỌND và UBND huyện có những thành tích xuất sắc trong hoạt động HỌND thì được Thường trực HỌND huyện xem xét khen thưởng, hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 68. Đại biểu HỌND là cán bộ, công chức Nhà nước vi phạm kỷ luật phải xử lý buộc thôi việc, cách chức hoặc tạm đình chỉ công tác thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trước khi ra quyết định kỷ luật phải thông báo bằng văn bản đến Thường trực HỌND huyện.

Đại biểu HỌND là cán bộ, công chức Nhà nước chuyển công tác đi khỏi địa phương nơi đại biểu được bầu thì trước khi ra quyết định chuyển chuyên, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phải tham khảo ý kiến của Thường trực HỌND huyện. Thường trực HỌND báo cáo với HỌND và thông báo tới Ban thường trực UB.MTTQ Việt

Nam huyện, cử tri nơi bầu ra đại biểu HĐND đó biết việc chuyển công tác của đại biểu.

Điều 69. Văn phòng HĐND và UBND huyện là cơ quan giúp việc của HĐND huyện chịu trách nhiệm bảo đảm mọi điều kiện, phương tiện phục vụ hoạt động của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện khi hoạt động theo các quy định hiện hành. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện được hưởng phụ cấp trách nhiệm như đại biểu HĐND huyện giữ chức danh kiêm nhiệm.

Điều 70. Chuyên viên giúp việc HĐND huyện chịu sự quản lý của Văn phòng HĐND và UBND huyện và sự phân công của Thường trực HĐND huyện, làm nhiệm vụ tổng hợp tình hình, tham mưu đề xuất giúp Thường trực HĐND, các ban HĐND thực hiện nhiệm vụ của HĐND cấp huyện.

Điều 71. Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện sử dụng con dấu của HĐND huyện.

Chương XI

ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN XIN THÔI LÀM NHIỆM VỤ ĐẠI BIỂU, BỊ BÃI NHIỆM, BỊ MẤT QUYỀN ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN

Điều 72.

1. Việc xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND được tiến hành theo trình tự sau đây :

a. Đại biểu HĐND gửi đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu đến Thường trực HĐND huyện;

b. Thường trực HĐND huyện có văn bản trình kỳ họp HĐND huyện về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND huyện.

c. Hội đồng nhân dân thảo luận, biểu quyết thông qua đề nghị của Thường trực HĐND huyện về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND.

2. Thường trực HĐND thông báo cho Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và đại biểu đó biết nghị quyết của HĐND về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND.

3. Đại biểu HĐND thôi làm nhiệm vụ đại biểu kể từ ngày HĐND huyện thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

Điều 73.

1. Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo trình tự sau đây :

a. Thường trực HĐND trình Hội đồng nhân dân huyện về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện.

b. Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND.

Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện biểu quyết tán thành.

2. Thường trực HĐND huyện thông báo cho Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và người bị bãi nhiệm biết nghị quyết của HĐND về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND.

Điều 74. Việc cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND được tiến hành ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu đó được bầu hoặc đại biểu đó đang sinh hoạt tổ đại biểu HĐND và được thực hiện theo quy định sau đây :

1. Thường trực HĐND huyện đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định việc cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện.

Sau khi có nghị quyết của HĐND tỉnh cho phép việc cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện phối hợp cùng cơ quan hữu quan thực hiện quyết định của HĐND tỉnh.

Điều 75. Trong trường hợp đại biểu HĐND huyện bị khởi tố, cơ quan thẩm quyền phải thông báo bằng văn bản cho Thường trực HĐND huyện trước khi ra quyết định khởi tố. Đại biểu HĐND huyện bị khởi tố thì Thường trực HĐND huyện ra quyết định tạm đình chỉ làm nhiệm vụ đại biểu. Đại biểu HĐND trở lại làm nhiệm vụ khi cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc khởi tố đối với đại biểu hoặc sau khi xét xử mà không bị Tòa án kết án.

Đại biểu HĐND huyện phạm tội, bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên mất quyền đại biểu HĐND huyện.

Tòa án đã xét xử việc phạm tội của đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm gửi bản sao bản án hoặc trích lục bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án đến Thường trực HĐND và thông báo cho UB.MTTQ Việt Nam huyện biết.

Thường trực HĐND huyện báo cáo với HĐND tại kỳ họp gần nhất việc đại biểu đó bị mất quyền đại biểu HĐND huyện, đồng thời thông báo để cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu biết.

Điều 76. Đại biểu HĐND huyện xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu và được HĐND huyện chấp thuận, bị bãi nhiệm hoặc bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên thôi các chức vụ mà theo quy định của pháp luật phải là đại biểu HĐND mới được làm.

Đại biểu HĐND huyện bị tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu thì đương nhiên bị tạm đình chỉ các chức vụ mà theo quy định của pháp luật phải là đại biểu HĐND mới được làm.

Điều 77. Đại biểu HĐND huyện xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu và được HĐND chấp thuận, bị bãi nhiệm hoặc bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên thôi các chức vụ mà theo quy định của pháp luật phải là đại biểu HĐND mới được làm.

Chương XII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 78. Chế độ thông tin, báo cáo và các công việc khác có liên quan đến hoạt động của TT.HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện thực hiện theo Quy chế này.

Điều 79. Quy chế này có hiệu lực sau 07 ngày và phải được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin của huyện chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày HĐND huyện thông qua.

Điều 80. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện và các cơ quan có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này.

Quy chế này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đông Hưng khóa XVIII nhiệm kỳ 2011 - 2016, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2011./.

CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Thành

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Đông Hưng ngày 22 tháng 7 năm 2011

NỘI QUY

KỶ HỌP HĐND HUYỆN ĐÔNG HƯNG KHOÁ XVIII, NHIỆM KỶ 2011-2016

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2011/NQ-HĐND ngày 22/7/2011)

Điều 1. Kỳ họp HĐND huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của HĐND huyện. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện chỉ được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện tham gia. Kỳ họp được tính từ thời điểm khai mạc đến khi kết thúc.

Điều 2. Kỳ họp HĐND huyện do Thường trực HĐND huyện quyết định triệu tập. Hội đồng nhân dân huyện họp thường lệ mỗi năm hai kỳ, mỗi kỳ từ 01 đến 02 ngày. Hội đồng nhân dân huyện tổ chức họp chuyên đề hoặc bất thường theo đề nghị của: Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện yêu cầu.

Hội đồng nhân dân họp công khai. Khi cần thiết, HĐND huyện quyết định họp kín theo đề nghị của Chủ tọa kỳ họp hoặc của Chủ tịch UBND huyện.

Điều 3. Thời gian gửi giấy triệu tập kỳ họp thường lệ là 07 ngày, kỳ họp chuyên đề hoặc bất thường là 5 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Ngày họp, nơi họp và chương trình nội dung của kỳ họp HĐND huyện phải được thông báo cho nhân dân biết chậm nhất là năm ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

Điều 4. Dự kiến nội dung chương trình kỳ họp được thông báo cho đại biểu HĐND trước 50 ngày kể từ ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

Các tài liệu báo cáo, văn bản, đề án, kế hoạch, tờ trình và tài liệu cần thiết của kỳ họp được gửi đến đại biểu HĐND huyện trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

Điều 5. Kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND mời: Các đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh bầu tại địa phương; Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, Thủ trưởng một số Sở, ban, ngành của tỉnh; Thường trực Huyện uỷ, UBND, Ủy ban MTTQ huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch HĐND các xã thị trấn. Các đại biểu mời dự kỳ họp HĐND được phát biểu ý kiến và trả lời chất vấn (nếu có) nhưng không được biểu quyết.

Điều 6. Đại biểu HĐND huyện và đại biểu mời tham dự kỳ họp phải đến họp đúng giờ, ngồi đúng nơi quy định; trang phục gọn gàng, thanh lịch (Đại biểu HĐND

huyện đeo phù hiệu đại biểu HĐND và mặc trang phục nghiêm túc theo mùa và theo quy định của từng đối tượng, ngồi theo tổ đại biểu, theo đúng biển tên đại biểu ghi trên bàn); sử dụng điện thoại ở chế độ rung, không hút thuốc lá, không xem báo và nói chuyện riêng trong khi họp. Đại biểu HĐND huyện vắng mặt phải có lý do chính đáng, phải báo cáo và được Chủ toạ kỳ họp đồng ý mới được vắng mặt. Khi nhận tài liệu đại biểu HĐND huyện phải chấp hành theo hướng dẫn của Văn phòng HĐND-UBND huyện, không nhận thay. Đại biểu khách mời dự kỳ họp chỉ được nhận những tài liệu mà Chủ toạ kỳ họp quy định.

Điều 7. Tại kỳ họp, HĐND thảo luận và quyết định về các vấn đề thuộc quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. HĐND huyện quyết định việc biểu quyết bằng hình thức giơ tay, bỏ phiếu kín hoặc theo hình thức khác theo đề nghị của Chủ toạ phiên họp. Nghị quyết của HĐND huyện phải được quá nửa tổng số đại biểu HĐND huyện tán thành, trừ trường hợp bất nhiệm đại biểu HĐND được quy định tại Điều 46 của luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003.

Điều 8. Đại biểu chủ động nghiên cứu các báo cáo, tài liệu và thu nhận ý kiến kiến nghị của cử tri và của nhân dân, tập hợp thông tin cần thiết để tập trung tham gia thảo luận, biểu quyết, quyết định tại kỳ họp HĐND huyện. Khi biểu quyết về những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau tại kỳ họp thì thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ thiểu số phục tùng đa số. Đại biểu HĐND có trách nhiệm tham gia thảo luận dự thảo nghị quyết của kỳ họp và bày tỏ chính kiến của mình bằng biểu quyết.

Điều 9. Đại biểu HĐND huyện phát biểu ý kiến tại tổ, tại phiên họp toàn thể ở hội trường. Đại biểu HĐND huyện khi chất vấn phải ghi ý kiến chất vấn vào phiếu chất vấn gửi Chủ toạ hoặc Thư ký kỳ họp. Chủ toạ kỳ họp quyết định và bố trí để từng đại biểu phát biểu và người bị chất vấn trả lời tại kỳ họp. Chủ toạ kỳ họp được quyền nhắc nhở hoặc cho dừng ý kiến của đại biểu và người trả lời chất vấn không đúng yêu cầu, nội dung của kỳ họp, không đúng yêu cầu nội dung chất vấn của đại biểu hoặc phát biểu quá thời gian cho phép.

Khi cần thiết Chủ toạ chỉ định các ngành liên quan phát biểu ý kiến làm rõ trước khi biểu quyết. Trường hợp cần điều tra xác minh thì HĐND huyện có thể cho trả lời tại kỳ họp sau của HĐND huyện hoặc cho trả lời bằng văn bản gửi đến đại biểu đã chất vấn và Thường trực HĐND huyện.

Điều 10. Các cơ quan thông tin đại chúng được mời đến dự và đưa tin về kỳ họp phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của Chủ toạ kỳ họp.

Điều 11. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện đảm bảo phục vụ đầy đủ kịp thời những yêu cầu của kỳ họp và đảm bảo các chế độ của đại biểu theo quy định.

Các ban của HĐND huyện chủ động tham gia ý kiến trong quá trình chuẩn bị nội dung kỳ họp và thực hiện tham gia, giám sát, thẩm tra các báo cáo đề trình tại kỳ họp HĐND đúng thời gian và có chất lượng.

Tổ trưởng tổ đại biểu có trách nhiệm đôn đốc các đại biểu trong tổ thực hiện đúng nội quy, chương trình của kỳ họp; chủ trì các buổi thảo luận ở tổ, tham dự các cuộc

họp do Chủ toạ cuộc họp triệu tập, giữ mối liên hệ với Chủ toạ kỳ họp, Thư ký kỳ họp và các ban của HĐND huyện.

Thư ký kỳ họp HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ: lập danh sách các đại biểu HĐND huyện vắng mặt, có mặt trong các phiên họp và cả kỳ họp; lập biên bản các phiên họp biên bản kỳ họp; tổng hợp các ý kiến phát biểu tại phiên họp toàn thể; tham gia dự thảo nghị quyết trình HĐND huyện thông qua tại kỳ họp.

Thư ký các tổ đại biểu thực hiện nhiệm vụ: giúp tổ trưởng làm các thủ tục cần thiết và phục vụ các hoạt động của đại biểu HĐND huyện ở tổ mình; theo dõi số lượng đại biểu ở tổ dự kỳ họp, phiên họp để thông báo tới Thư ký kỳ họp và Chủ toạ kỳ họp; ghi biên bản họp tổ đại biểu và tham gia các hoạt động khác liên quan đến kỳ họp theo sự phân công của tổ trưởng.

Điều 12. Yêu cầu các đại biểu HĐND huyện, các đại biểu dự kỳ họp, các đơn vị liên quan đến kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nghiêm túc nội quy này.

Nội quy này đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại kỳ họp thứ 2- Hội đồng nhân dân huyện khoá XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016 ./.

Chủ tịch

Đỗ Xuân Thành